

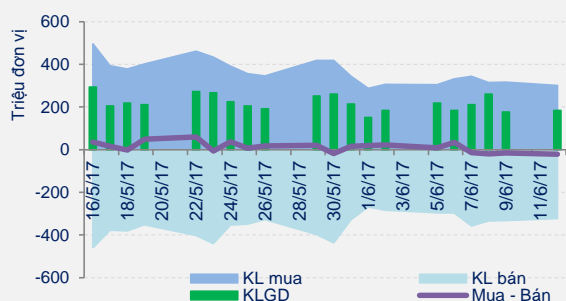
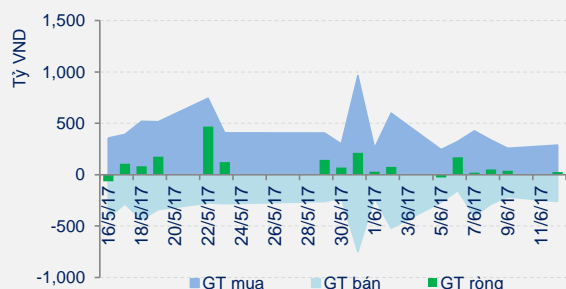
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

12/6/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	751.09	96.83
% Thay đổi	↑ 0.18%	↓ -0.54%
KLGD (CP)	183,783,751	55,854,706
GTGD (tỷ đồng)	3,671.78	576.12
Tổng cung (CP)	323,108,120	97,858,730
Tổng cầu (CP)	301,145,330	97,248,706

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,779,470	2,028,646
KL mua (CP)	8,080,520	3,971,000
GTmua (tỷ đồng)	287.21	45.42
GT bán (tỷ đồng)	261.59	28.93
GT ròng (tỷ đồng)	25.62	16.49

**Tương quan cung cầu**

**Giá trị Giao dịch NĐTNN**


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.92%	11.7	2.1	1.2%
Công nghiệp	↑ 1.32%	16.2	3.5	17.4%
Dầu khí	↑ 0.25%	16.0	3.0	2.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.03%	18.7	4.2	2.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.15%	16.4	2.9	1.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.01%	19.3	6.4	19.0%
Ngân hàng	↓ -0.16%	14.6	1.8	10.6%
Nguyên vật liệu	↓ -1.30%	8.8	1.8	17.1%
Tài chính	↑ 0.60%	21.9	2.7	27.3%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.33%	12.0	2.2	1.1%
VN - Index	↑ 0.18%	16.1	4.0	90.8%
HNX - Index	↓ -0.54%	11.7	1.7	9.2%

## DIỂM NHẮN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch đầu tuần của thị trường không mấy tích cực khi chỉ có VN-Index là tăng điểm nhẹ, các chỉ số còn lại đều chìm trong sắc đỏ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,37 điểm (+0,18%) lên 751,09 điểm; HNX-Index giảm 0,53 điểm (-0,54%) xuống 96,83 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm so với trung bình tuần giao dịch trước với giá trị giao dịch đạt 4.303 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 240 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 566 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 231 mã tăng, 110 mã giảm, 274 mã giảm. Sự phân hóa mạnh của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trong phiên hôm nay đã dẫn đến kết phiên trái chiều trên hai sàn. Sau khi tăng điểm khá tốt trong phiên sáng với sắc xanh trên nhiều cổ phiếu lớn thì về phiên chiều trước áp lực chốt lời giá cao mạnh đã thu hẹp đáng kể mức tăng của VN-Index, thậm chí HNX-Index còn giảm xuống dưới mức tham chiếu. Sắc xanh trên VN-Index được duy trì, chủ yếu là nhờ sự đóng góp của ROS (+6,9%) tăng trần sau hai phiên giảm sàn liên tiếp nhờ được thêm vào danh mục của ETF VNM; ngoài ra có VIC (+1,8%), SAB (+1,5%), GAS (+0,5%), PLX (+0,6%). Ở chiều ngược lại, nhiều mã lớn giảm điểm tiêu cực như VNM (-0,7%), HPG (-1,7%), BVH (-1%), MBB (-1%), DHG (-2,6%). Trên HNX-Index, sự tích cực của PVI (+7%) là không đủ để kéo chỉ số lên sắc xanh khi hàng loạt mã ngân hàng đều giảm điểm NVB (-9%), ACB (-0,8%), SHB (-1,4%). Với việc bị loại ra khỏi ETF VNM, PVD (-4,1%) chính thức tạo đáy lịch sử mới ở mức giá 13.950 đồng.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường vừa trải qua phiên giao dịch khá giằng co, sắc xanh của VN-Index có được chủ yếu nhờ việc ROS tăng trần. Mẫu hình nến doji phần nào phản ánh sự cân bằng giữa bên mua và bên bán trong phiên hôm nay. Đáng chú ý, thanh khoản tiếp tục sụt giảm cho thấy tâm lý thận trọng, có phần e ngại của nhà đầu tư trong giai đoạn này. Do đó, chúng tôi cho rằng, diễn biến giằng co của thị trường có thể tiếp tục diễn ra trong phiên tiếp theo với biên độ được dự báo trong khoảng 749-755 điểm, chỉ số sẽ cần sự bứt phá ra khỏi ngưỡng 755 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược mua thấp bán cao (buy low, sell high) trong giai đoạn này. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ cổ phiếu cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm nay, có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh của thị trường để tích lũy thêm cổ phiếu.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

12/6/2017

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ phiên giao dịch, với mức đỉnh trong phiên tại 753,41 điểm. Phiên chiều, áp lực bán ra tăng lên khiến chỉ số chớm xuống sắc đỏ, tạo đáy trong phiên tại 749 điểm. Cuối phiên, lực cầu tăng nhẹ duy trì sắc cho của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 1,37 điểm (+0,18%) lên 751,09 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS tăng 7.300 đồng, VIC tăng 750 đồng, SAB tăng 2.900 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 1.000 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong nửa đầu phiên sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 97,65 điểm. Từ giữa phiên sáng trở đi, áp lực bán ra tăng mạnh đã nhấn chìm chỉ số xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất phiên tại 96,68 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,53 điểm (-0,54%) xuống 96,83 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: NVB giảm 800 đồng, ACB giảm 200 đồng, SHB giảm 100 đồng. Ở chiều ngược lại, PVI tăng 2.200 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 25,62 tỷ đồng tương ứng với 301 nghìn cổ phiếu. ROS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 19,6 tỷ đồng tương ứng với 174 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 18,1 tỷ đồng tương ứng với 582 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HSG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 41,6 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 8,25 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 971 nghìn cổ phiếu. SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,4 tỷ đồng tương ứng với 609 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 3 tỷ đồng tương ứng với 248 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIT là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,8 tỷ đồng tương ứng với 170 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Tỷ lệ thất nghiệp giảm nhẹ xuống 2.3%

Theo công bố từ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐ-TBXH) trong bản tin quý 1/2017, cả nước có 1,011.7 ngàn người trong độ tuổi lao động thất nghiệp, giảm 8.3 ngàn người so với quý 4/2016. Tỷ lệ thất nghiệp của người trong độ tuổi lao động giảm nhẹ, còn 2.30% (quý 4/2016 là 2.31%).

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên hôm nay, mẫu hình doji cho thấy sự giằng co mạnh của chỉ số. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 746-751 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 755 điểm (đỉnh phiên 7/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 729-741 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 695 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục tích lũy đi ngang trong biên độ 749-755 điểm, chỉ số sẽ cần sự bứt phá ra khỏi mốc 755 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục.

### HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại trong phiên hôm nay. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 96,9 điểm (MA5) và 95,5 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 91,5-94 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 85,6 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tiếp tục tích lũy đi ngang trong biên độ 95,5-96,9 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 96,9 điểm để xu hướng tăng tiếp tục.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,28 - 36,4 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và không đổi ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm tăng 2 đồng**

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.408 đồng, tăng 2 đồng so với cuối tuần qua.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,18 USD/ounce tương ứng 0,17% xuống 1.269,22 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

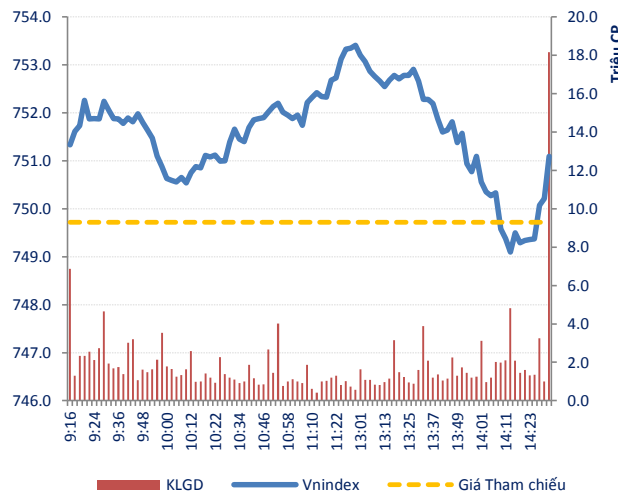
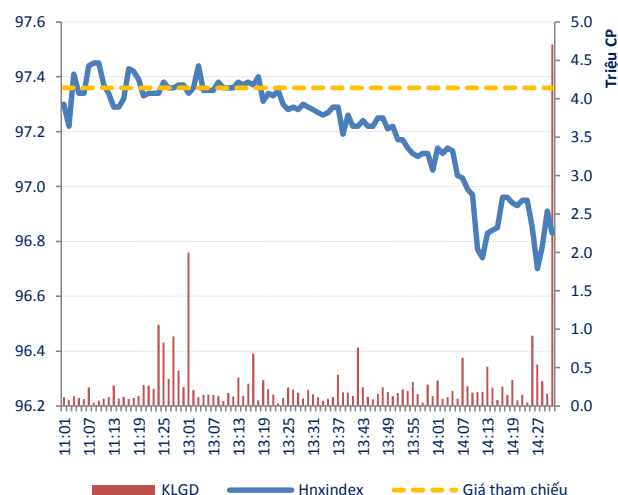
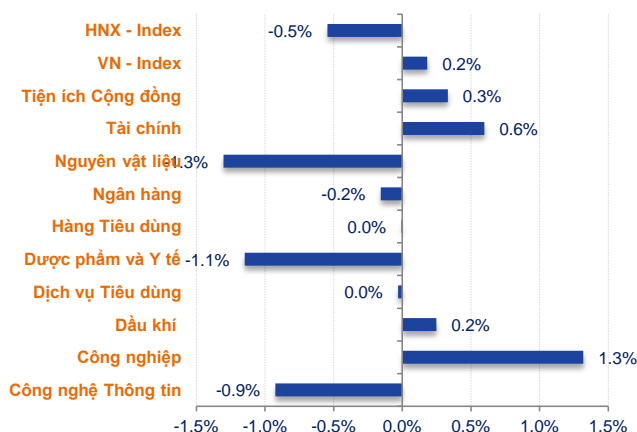
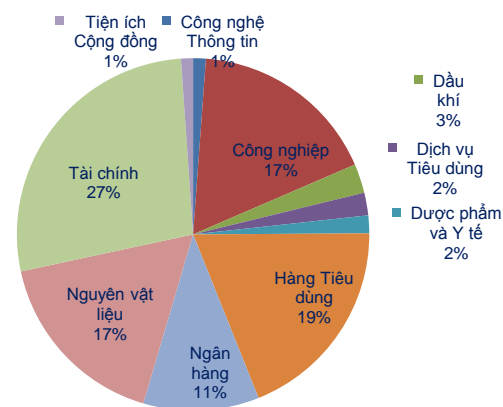
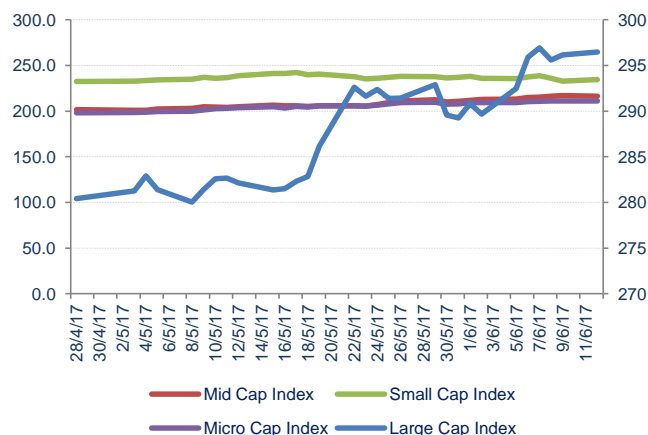
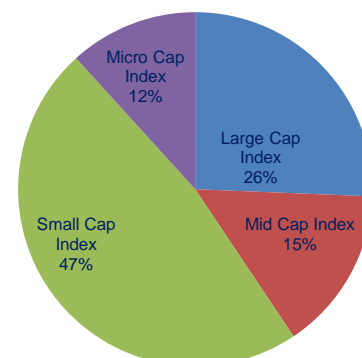
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,17 điểm tương ứng 0,17% xuống 97,07 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1225 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2734 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,19 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,12 USD tương ứng 0,25% lên 48,27 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,05 USD tương ứng 0,11% lên 45,88 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 9/6, chỉ số Dow Jones tăng 89,44 điểm tương ứng 0,42% lên 21.271,97 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 113,85 điểm tương ứng 1,8% xuống 6.207,92 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 2,02 điểm tương ứng 0,08% xuống 2.431,77 điểm.

**THÔNG KÊ GIAO DỊCH**
**KLGD và VN-Index trong phiên**

**KLGD và HNX-Index trong phiên**

**Biến động giá phân theo nhóm Ngành**

**Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành**

**Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa**

**Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa**

**Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:**

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ  
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	582,160	HSG	1,328,380
2	DRC	551,310	AAA	596,780
3	VCB	386,300	BHS	403,310
4	BID	338,760	SSI	383,100
5	PVT	325,620	TDH	256,760

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	609,200	KLF	247,200
2	APS	301,600	VIT	170,300
3	HUT	247,900	IVS	125,700
4	VGC	141,500	VND	79,900
5	KVC	118,800	VKC	78,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
BHS	20.30	20.65	↑	1.72%	14,581,810
FLC	7.02	7.30	↑	3.99%	12,815,930
HQC	3.12	3.07	↓	-1.60%	8,954,030
SCR	11.60	12.00	↑	3.45%	6,887,980
OGC	1.39	1.47	↑	5.76%	6,713,060

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	7.20	7.10	↓	-1.39%	22,169,204
KLF	2.60	2.70	↑	3.85%	12,239,836
ACB	26.20	26.00	↓	-0.76%	5,422,964
VCG	18.60	18.60	→	0.00%	3,773,212
SPI	2.70	2.80	↑	3.70%	3,159,620

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCO	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%
ROS	105.40	112.70	7.30	↑ 6.93%
PNC	13.00	13.90	0.90	↑ 6.92%
DTA	4.48	4.79	0.31	↑ 6.92%
CTF	24.60	26.30	1.70	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNF	48.00	52.80	4.80	↑ 10.00%
VMS	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
VE1	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
VAT	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
PCG	6.00	6.60	0.60	↑ 10.00%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSA	2.43	2.26	-0.17	↓ -7.00%
HVX	5.00	4.65	-0.35	↓ -7.00%
TV1	22.90	21.30	-1.60	↓ -6.99%
LDG	13.60	12.65	-0.95	↓ -6.99%
KSH	3.17	2.95	-0.22	↓ -6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TAG	33.00	29.70	-3.30	↓ -10.00%
TAG	33.00	29.70	-3.30	↓ -10.00%
TV3	61.70	55.60	-6.10	↓ -9.89%
TV3	61.70	55.60	-6.10	↓ -9.89%
CTC	5.20	4.70	-0.50	↓ -9.62%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
BHS	14,581,810	12.7%	1,543	13.2	1.7
FLC	12,815,930	3250.0%	1,715	4.1	0.5
HQC	8,954,030	2.0%	189	16.5	0.3
SCR	6,887,980	5.4%	764	15.2	0.8
OGC	6,713,060	-54.3%	(2,441)	-	0.6

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	22,169,204	7.4%	888	8.1	0.6
KLF	12,239,836	1.0%	104	25.1	0.3
ACB	5,422,964	10.7%	1,514	17.3	1.8
VCG	3,773,212	6.8%	1,129	16.5	1.4
SPI	3,159,620	-1.8%	(191)	-	0.3

## Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TCO	↑ 7.0%	12.5%	1,519	6.6	0.8
ROS	↑ 6.9%	8.9%	999	105.5	9.1
PNC	↑ 6.9%	2.0%	174	74.8	1.5
DTA	↑ 6.9%	0.2%	13	342.1	0.4
CTF	↑ 6.9%	12.6%	1,502	16.4	2.1

## Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNF	↑ 10.0%	21.1%	8,794	5.5	1.1
VMS	↑ 10.0%	0.2%	28	428.0	0.7
VE1	↑ 10.0%	-22.6%	(2,070)	-	0.9
VAT	↑ 10.0%	-2.3%	(289)	-	0.3
PCG	↑ 10.0%	0.4%	43	140.4	0.5

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	582,160	39.1%	5,944	5.3	1.2
DRC	551,310	23.4%	3,176	9.7	2.2
VCB	386,300	14.7%	2,000	19.2	2.8
BID	338,760	14.5%	1,850	10.2	1.5
PVT	325,620	11.3%	1,584	8.3	1.0

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	609,200	7.4%	888	8.1	0.6
APS	301,600	2.1%	195	20.5	0.4
HUT	247,900	18.1%	2,529	4.9	0.9
VGC	141,500	14.0%	1,979	9.9	1.5
KVC	118,800	3.6%	386	7.3	0.3

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	223,071	44.5%	6,991	22.0	9.0
VCB	138,154	14.7%	2,000	19.2	2.8
SAB	122,485	34.0%	7,255	26.3	9.8
VIC	109,729	3.9%	641	64.9	4.2
GAS	105,043	18.9%	4,115	13.3	2.6

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,831	10.7%	1,514	17.3	1.8
VCS	9,918	50.6%	12,032	13.7	6.1
VCG	8,216	6.8%	1,129	16.5	1.4
SHB	8,058	7.4%	888	8.1	0.6
PVS	7,415	8.1%	2,150	7.7	0.7

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	6.35	0.7%	69	49.4	0.4
ATG	5.90	3.1%	332	7.9	0.3
SGT	5.73	26.4%	1,822	5.5	1.3
KAC	5.67	1.3%	141	182.7	2.1
CDO	4.81	6.1%	669	5.5	0.3

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NDF	6.74	-6.7%	(698)	-	1.8
V21	4.86	1.3%	129	62.0	1.0
BHT	4.83	-83.5%	(5,987)	-	1.2
VGP	4.40	9.4%	1,910	15.1	1.4
VCR	3.90	2.4%	209	23.0	0.5





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---